TÒA ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Lộc, ngày 30 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2025, về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị N - Sinh năm: 1999;

Địa chỉ: Thôn 5, xã MT, huyện V L, tỉnh Thanh Hoá.

- Bị đơn: Anh Đặng Văn B - Sinh năm: 1987;

Địa chỉ: Thôn 5, xã M T, huyện VL, tỉnh Thanh Hoá.

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 5; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/5/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị N và anh Đặng Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị N và anh Đặng Văn B.

- Về con chung: Chị Vũ Thị N và anh Đặng Văn B thống nhất: Vợ chồng có 01 con chung, tên là Đặng Tuệ H (Giới tính: Nữ) – sinh ngày 29/9/2024. Chị N,

anh B thống nhất, thỏa thuận: Chị N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Anh B không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đặng Văn B có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

- Về tài sản và công nợ chung: Chị Vũ Thị N và anh Đặng Văn B thống nhất: Vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Thị N và anh Đặng Văn B thống nhất thỏa thuận: Chị Vũ Thị N phải nộp 50% mức án phí quy định là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị N đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0006257, ngày 25/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Trả lại cho chị Vũ Thị N 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Minh Tân, huyện Vĩnh Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Tuyết